

Số: 47/BTTVSH-2026

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN SÔNG HỒNG - THÁI BÌNH

I. MỨC NƯỚC TẠI CÁC TRẠM

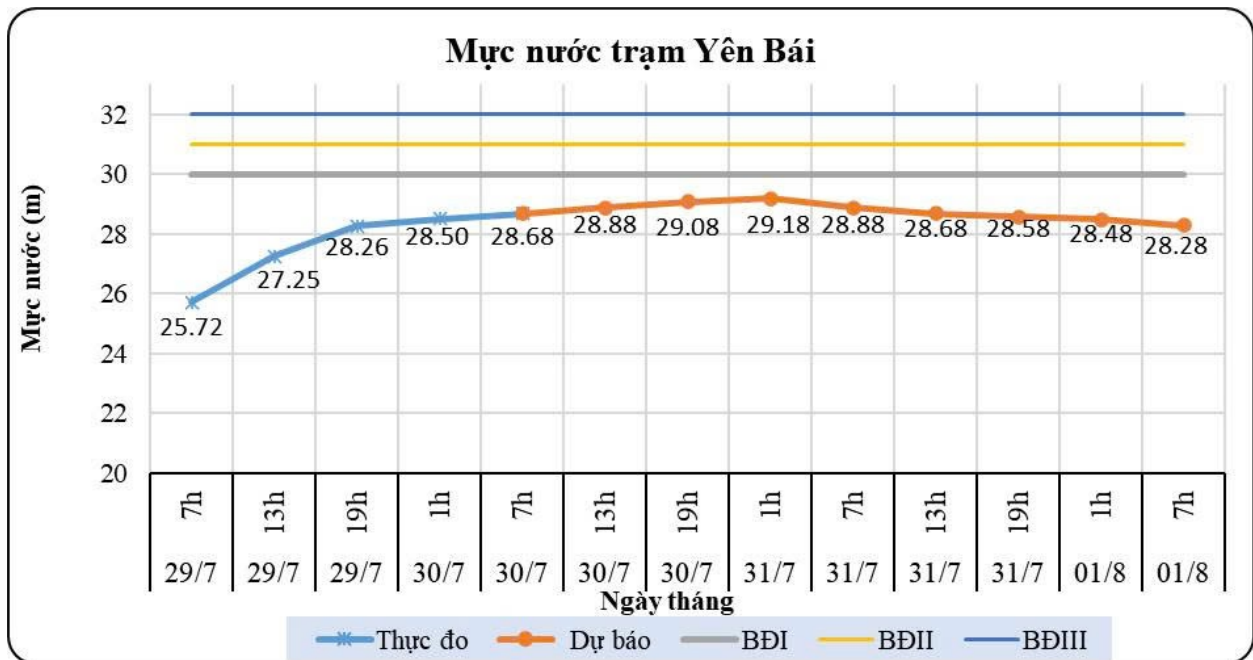
I.1. Trạm Yên Bái

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế tăng



Hình 1: Mức nước trạm Yên Bái

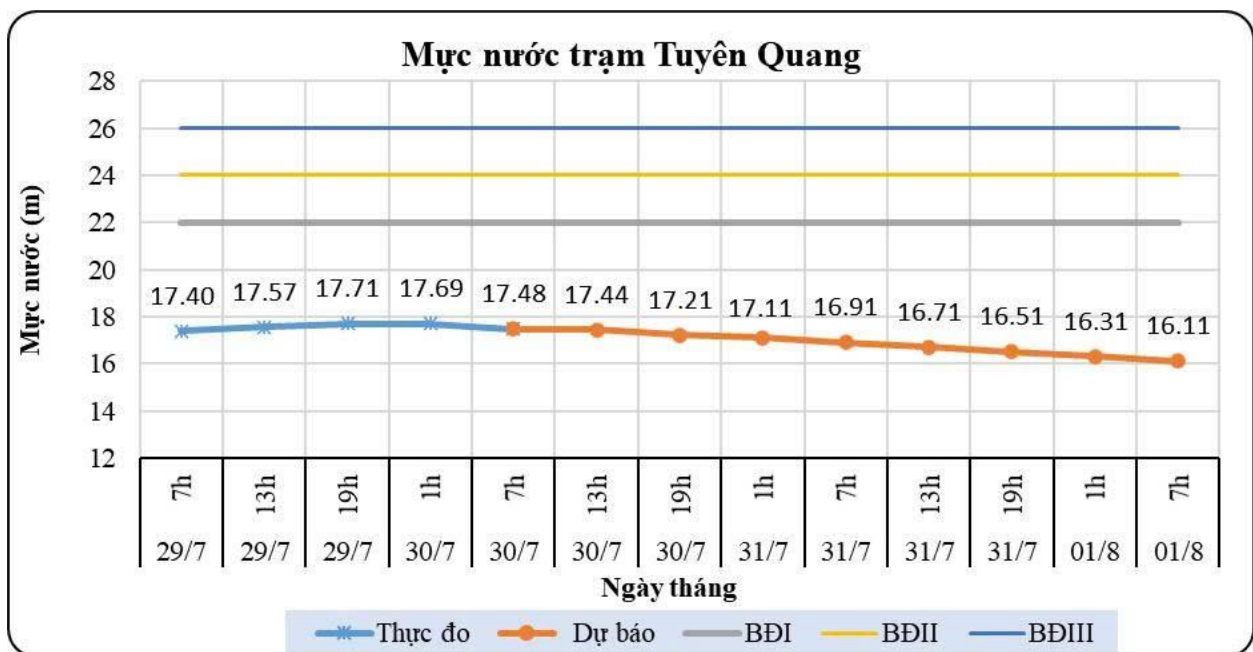
I.2. Trạm Tuyên Quang

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ chứa.



Hình 2: Mức nước trạm Tuyên Quang

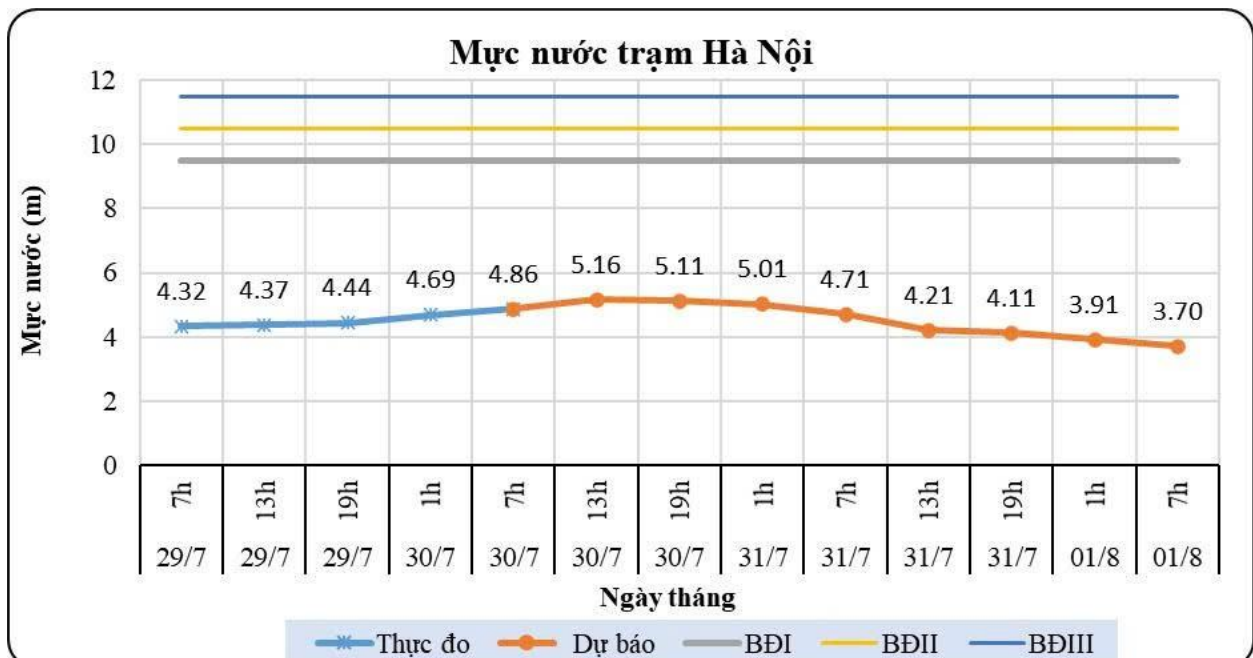
I.3. Trạm Hà Nội

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế tăng



Hình 3: Mức nước trạm Hà Nội

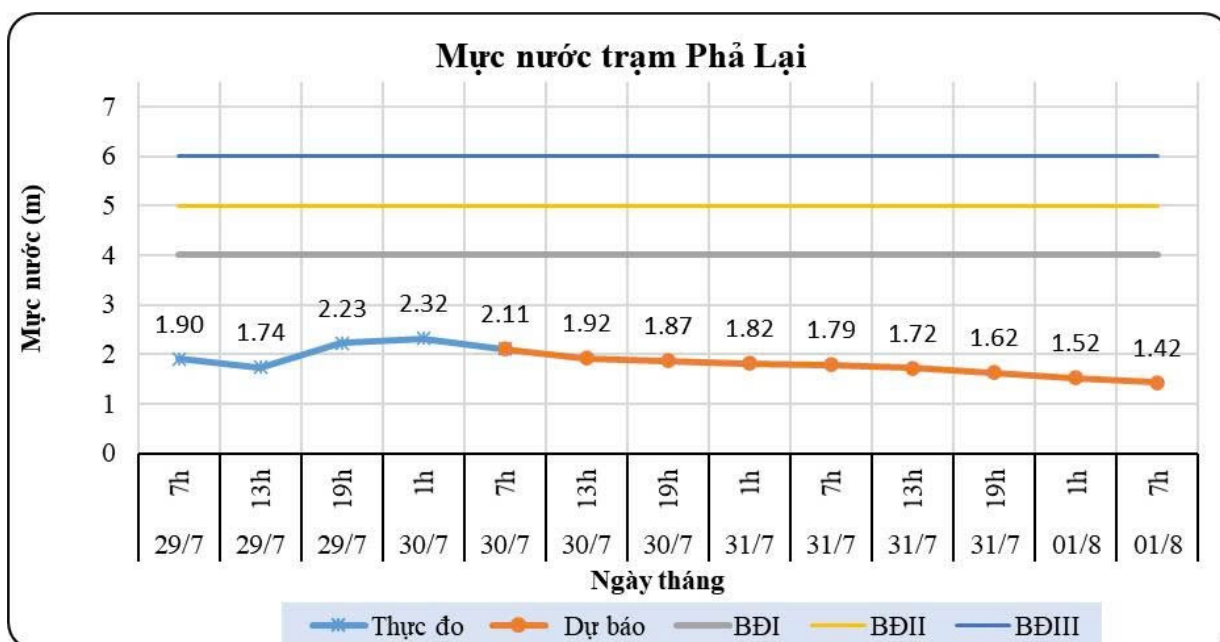
I.4. Trạm Phả Lại

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến động



Hình 4: Mức nước trạm Phả Lại

II. DỰ BÁO LƯU LƯỢNG, MỨC NƯỚC CÁC HỒ CHỨA

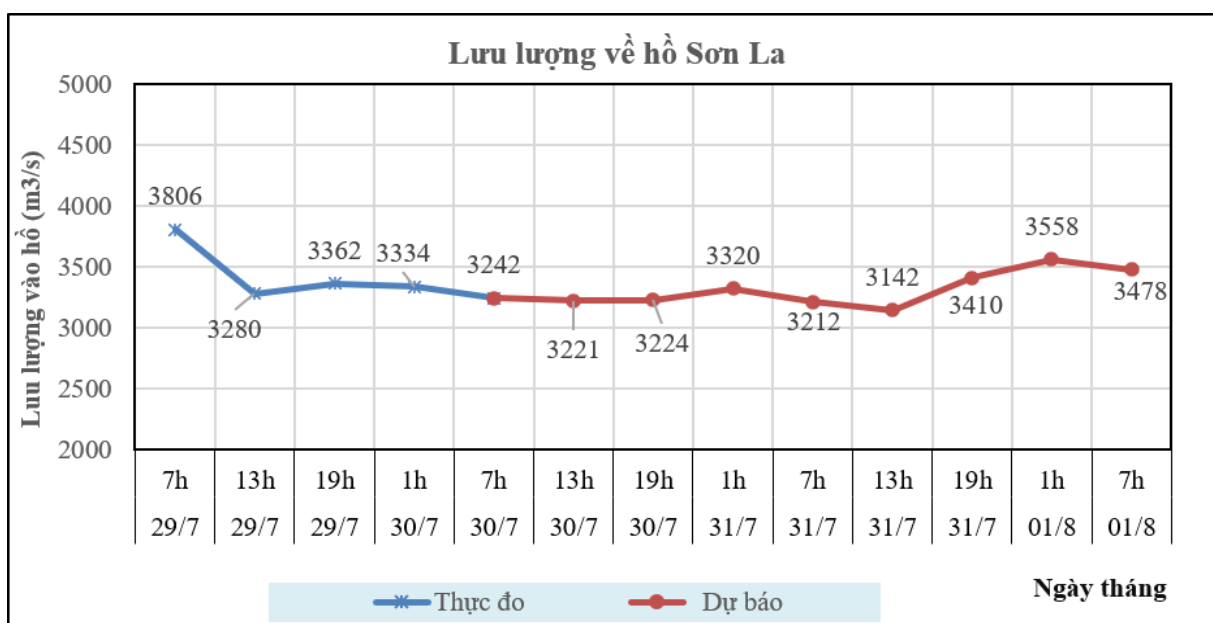
II.1. Hồ Sơn La

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

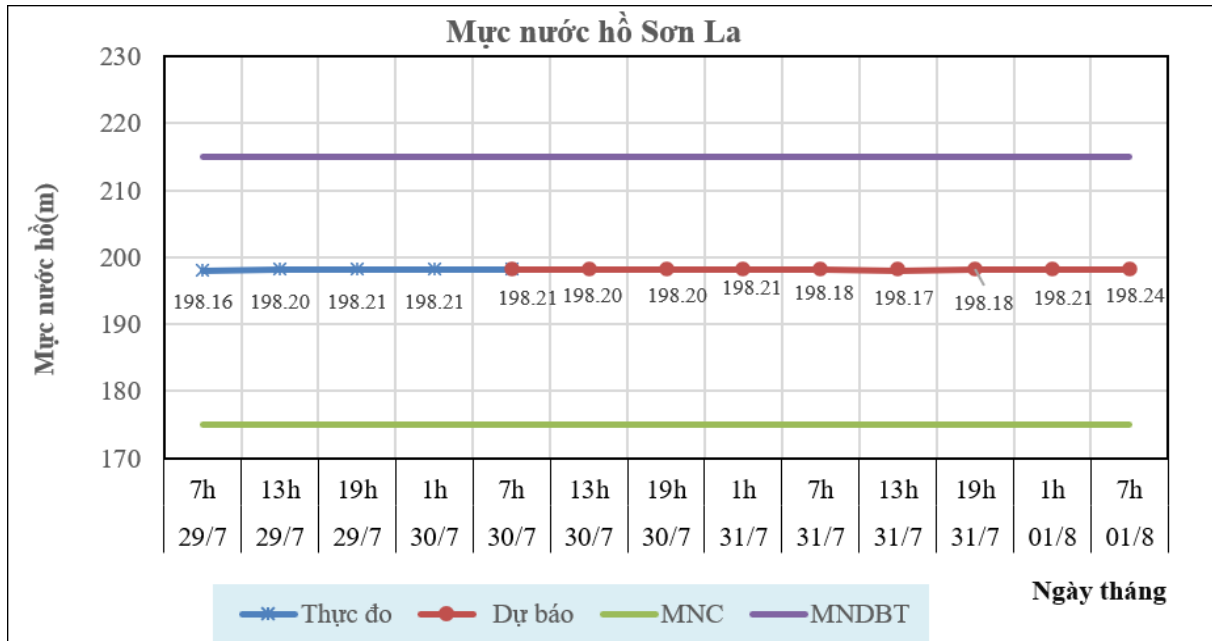
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 30/07/2026 đạt 3242m³/s, mực nước hồ đạt 198.21m, lưu lượng và mực nước có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 3212m³/s, mực nước hồ 198.18m, 48h tới lưu lượng đạt 3478m³/s, mực nước đạt 198.24m.



Hình 5: Lưu lượng hồ Sơn La



Hình 6: Mức nước hồ Sơn La

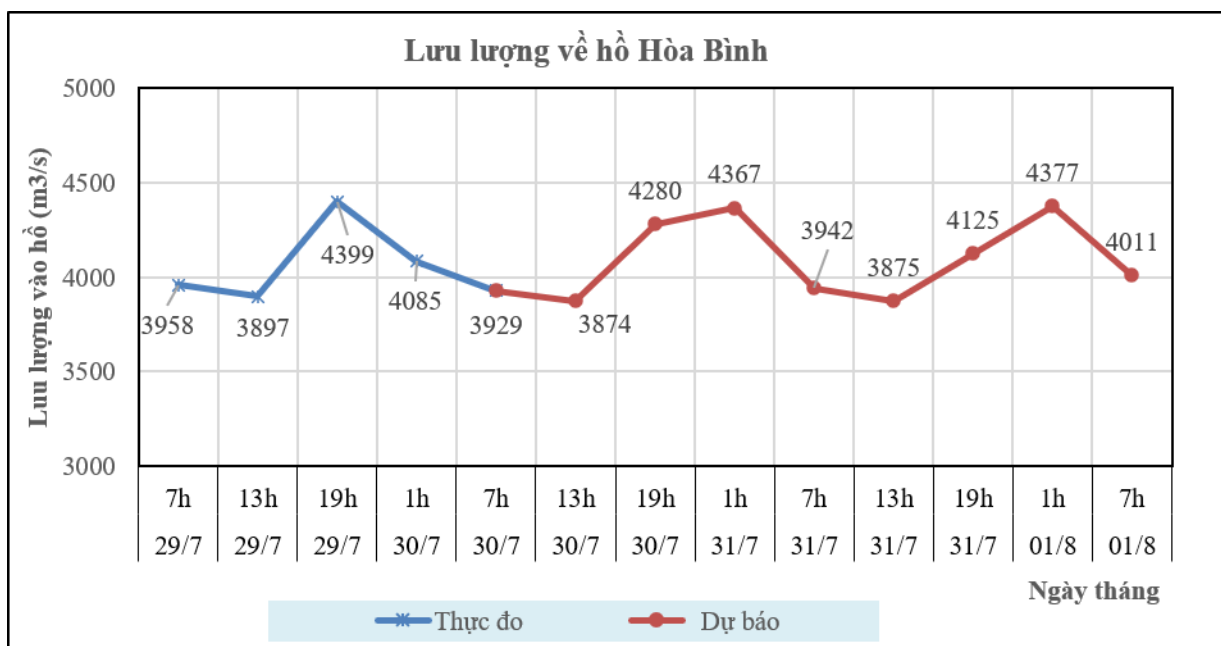
II.2. Hồ Hòa Bình

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

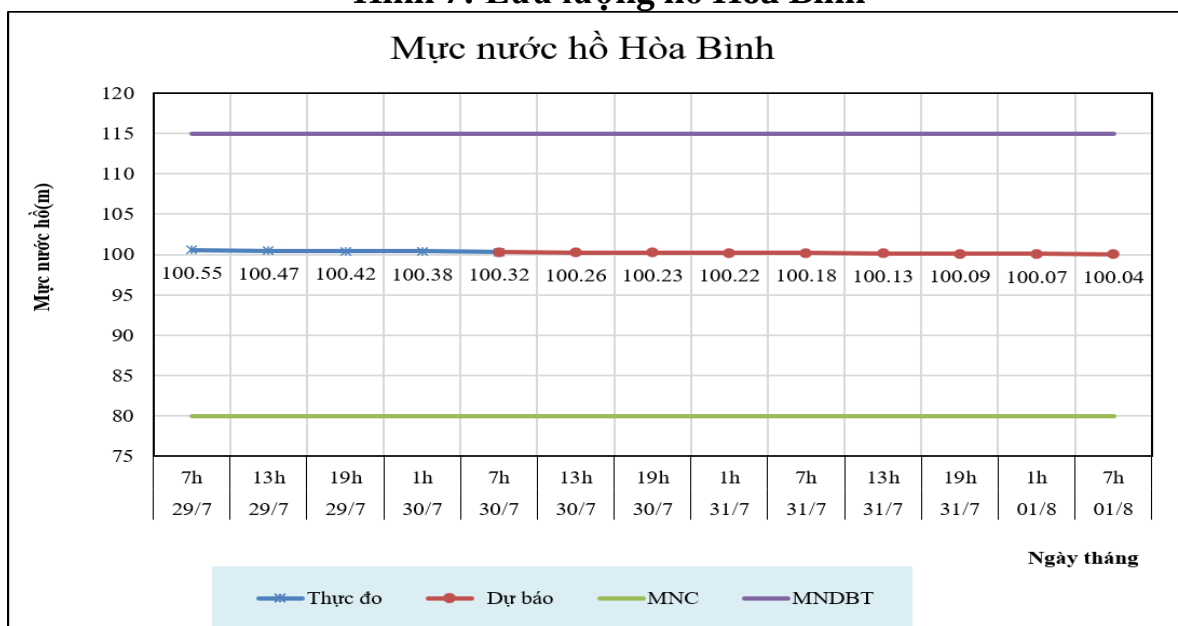
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 30/07/2026 đạt 3929m³/s, mực nước hồ đạt 100.32m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 3942m³/s, mực nước hồ 100.18m, 48h tới lưu lượng đạt 4011m³/s, mực nước đạt 100.04m.



Hình 7: Lưu lượng hồ Hòa Bình



Hình 8: Mức nước hồ Hòa Bình

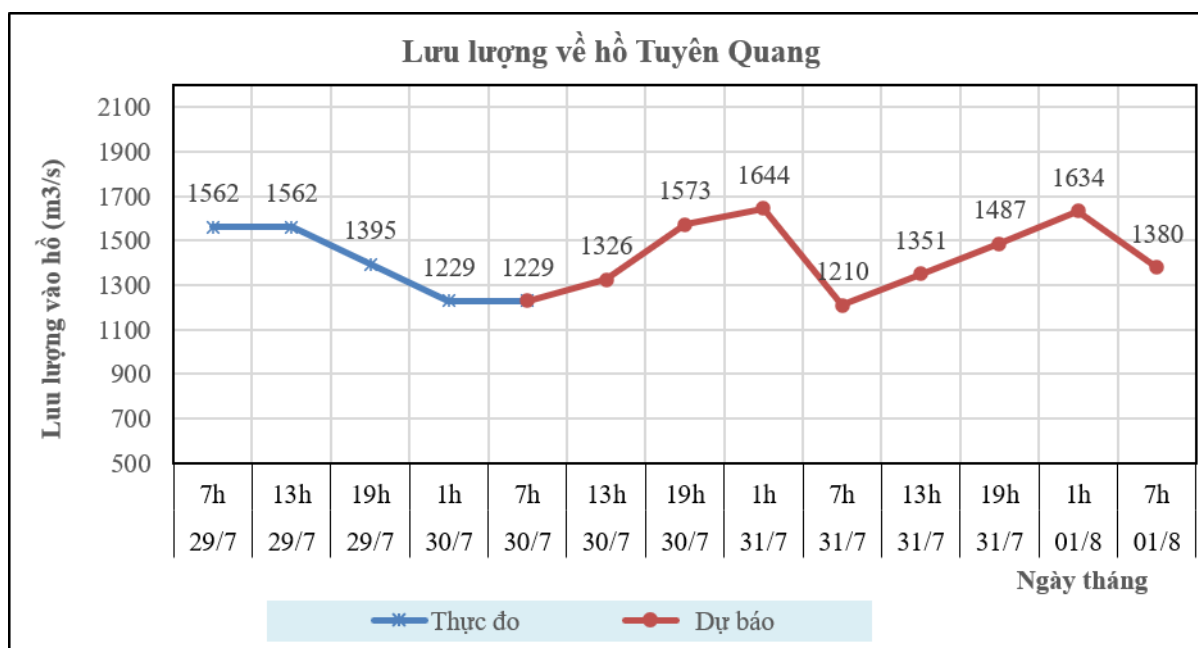
II.3. Hồ Tuyên Quang

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

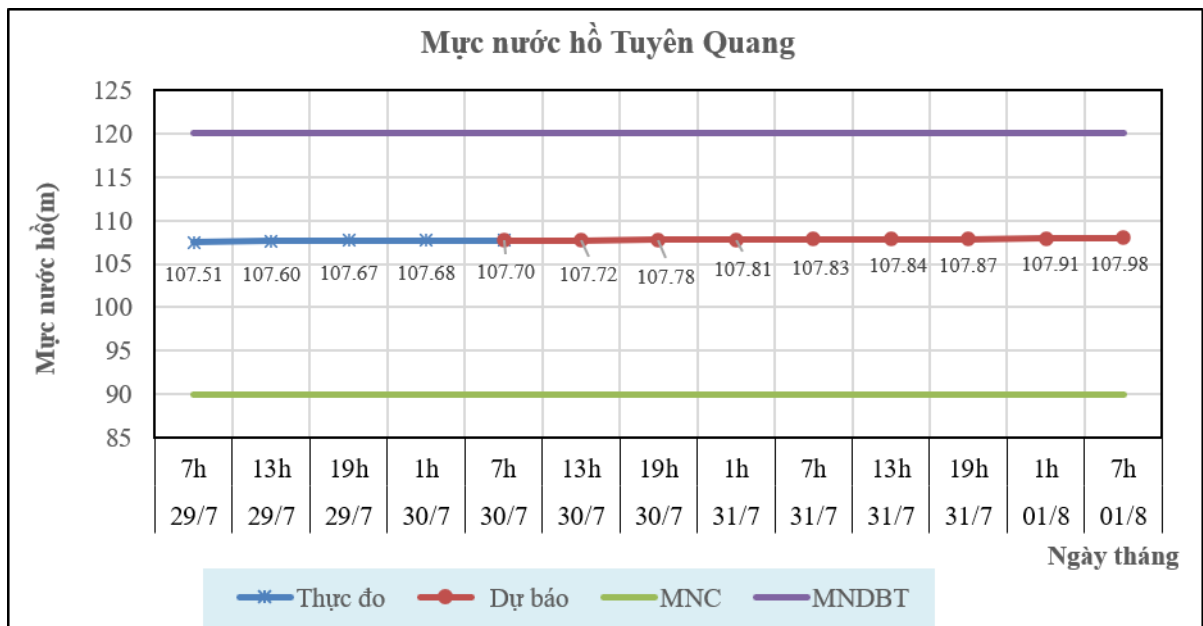
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 30/07/2026 đạt 1229m³/s, mực nước hồ đạt 107.7m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 1210m³/s, mực nước hồ 107.83m, 48h tới lưu lượng đạt 1380m³/s, mực nước đạt 107.98m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Tuyên Quang



Hình 10: Mức nước hồ Tuyên Quang

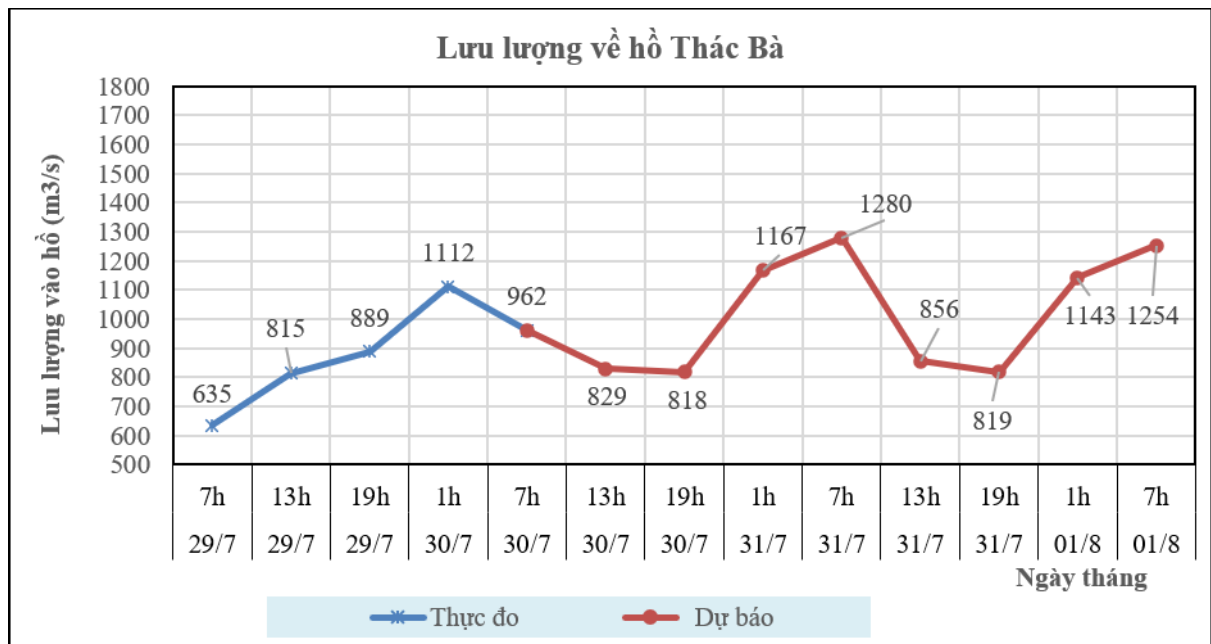
II.4. Hồ Thác Bà

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

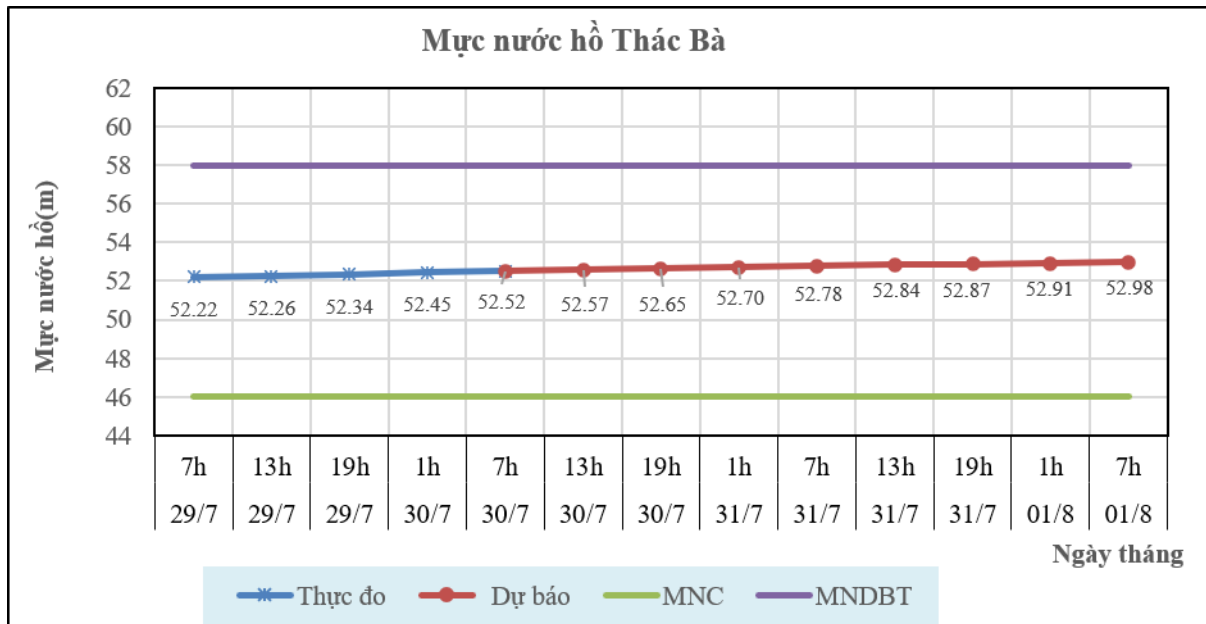
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 30/07/2026 đạt 962m³/s, mực nước hồ đạt 52.52m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 1280m³/s, mực nước hồ 52.78m, 48h tới lưu lượng đạt 1254m³/s, mực nước đạt 52.98m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Thác Bà



Hình 10: Mức nước hồ Thác Bà

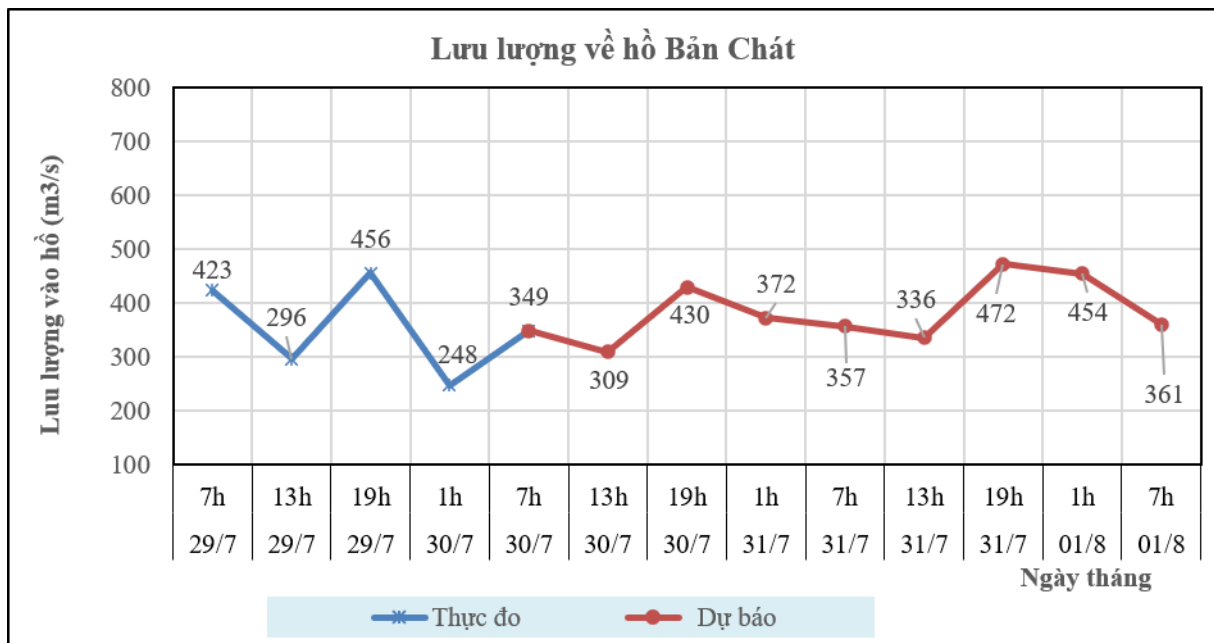
II.5. Hồ Bản Chát

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

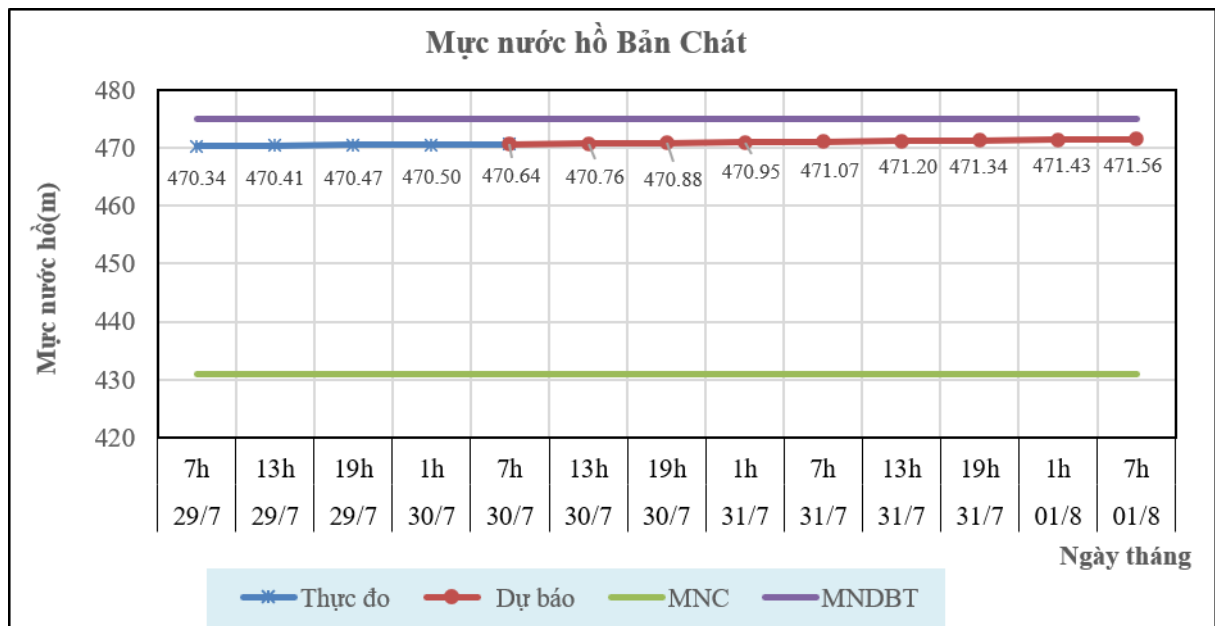
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 30/07/2026 đạt 349m³/s, mực nước hồ đạt 470.64m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 357m³/s, mực nước hồ 471.07m, 48h tới lưu lượng đạt 361m³/s, mực nước đạt 471.56m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Bản Chát



Hình 10: Mức nước hồ Bản Chát

III. TƯ VẤN VẬN HÀNH HỆ THỐNG HỒ CHỨA

Theo hiện trạng hồ chứa, tình hình thời tiết và xu thế lũ, Viện KHKTTVMT&B kiến nghị thực hiện vận hành hệ thống chi tiết trong Bảng 1.

Bảng 1: Tư vấn vận hành hệ thống hồ chứa trên lưu vực sông Hồng – Thái Bình

STT	Ngày	Giờ	Hồ Sơn La					Hồ Hòa Bình					Hồ Tuyên Quang					Hồ Thác Bà					Hồ Bản Chát				
			Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)
1	30/7/2026	13h	0	0	3221	3235	198.2	1	0	3874	4380	100.26	1	0	1326	1226.3	107.72	0	0	829	140.05	52.57	0	0	309	0	470.76
2		19h	0	0	3224	3235	198.2	1	0	4280	4392	100.23	1	0	1573	1226	107.78	0	0	818	289.90	52.65	0	0	430	245	470.88
3	31/7/2026	1h	0	0	3320	3234	198.21	1	0	4367	4470	100.22	1	0	1644	1226.3	107.81	0	0	1167	299.92	52.70	0	0	372	53	470.95
4		7h	0	0	3212	3237	198.18	1	0	3942	4412	100.18	1	0	1210	1225.8	107.83	0	0	1280	299.42	52.78	0	0	357	0	471.07
5		13h	0	0	3142	3235	198.17	1	0	3875	4380	100.13	1	0	1351	1226.3	107.84	0	0	856	140.05	52.84	0	0	336	0	471.2
6		19h	0	0	3410	3235	198.18	1	0	4125	4392	100.09	1	0	1487	1226	107.87	0	0	819	289.90	52.87	0	0	472	245	471.34
7	1/8/2026	1h	0	0	3558	3234	198.21	1	0	4377	4470	100.07	1	0	1634	1226.3	107.91	0	0	1143	299.92	52.91	0	0	454	53	471.43
8		7h	0	0	3478	3237	198.24	1	0	4011	4412	100.04	1	0	1380	1225.8	107.98	0	0	1254	299.42	52.98	0	0	361	0	471.56